TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2026/QĐST-KDTM	*Vĩnh Long, ngày 22 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2026 các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2026/TLST-KDTM, ngày 27 tháng 3 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng N1; trụ sở chính số B, đường L, phường G, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Phạm Toàn V – Chức vụ: Tổng Giám đốc - Ngân hàng N1.

Người đại diện theo ủy quyền: Phạm Văn Đ - Chức vụ: Trưởng phòng Khách hàng Doanh nghiệp - Ngân hàng N1 - Chi nhánh V2; địa chỉ liên hệ số B, đường H, phường L, tỉnh Vĩnh Long. (văn bản ủy quyền số 189/NHNoVL-TH, ngày 01/4/2026).

*** Bị đơn**: Công ty TNHH MTV X; trụ sở số 52, Đ, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Văn V1 – Chức vụ: Giám đốc.

*** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Nguyễn Văn V1, sinh ngày 25/12/1963; căn cước công dân số 092063002738; địa chỉ số E, khu V, B, phường C, thành phố Cần Thơ.

- Đỗ Thị N, sinh ngày 15/8/1968; căn cước công dân số 093168000036; địa chỉ số E, khu V, B, phường C, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp cho bà N: Nguyễn Văn V1, sinh ngày 25/12/1963; căn cước công dân số 092063002738; địa chỉ số E, khu V, B, phường C, thành phố Cần Thơ, đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 14/5/2026).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Công ty TNHH MTV X có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng N1 tổng số tiền gốc và tiền lãi làm tròn bằng 7.424.714.000đ (Bảy tỷ bốn trăm hai mươi bốn triệu bảy trăm mười bốn ngàn đồng) (trong đó tiền gốc 6.830.000.000đ và tiền lãi 594.714.000đ).

Thời hạn thanh toán khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp Công ty TNHH MTV X không thanh toán hoặc thanh toán chưa hết nợ thì Ngân hàng N1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo các hợp đồng sau:

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 7300-LCL-201901013/HĐTC, ngày 20/9/2019. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất CN 279721, thuộc thửa 3821, tờ bản đồ số 2, diện tích 339,3m^2, đất ở tại đô thị, tọa lạc tại Lộ Hậu T, khu V, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ (nay là khu vực 4, B, phường C, thành phố Cần Thơ), do ông Nguyễn Văn V1 đứng tên. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C, ngày 25/9/2019 và đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận C, ngày 25/9/2019. Tài sản gắn liền với đất gồm nhà ở riêng lẻ, kết cấu nhà cấp 3, 02 tầng, diện tích xây dựng 325m^2, diện tích sử dụng 1.001,2m^2. Và các hợp đồng sửa đổi, bổ sung gồm:

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 7300-LCL-201901013/01/PLHĐTC, ngày 19/10/2020;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 7300-LCL-201901013/02/PLHĐTC, ngày 16/11/2021;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 7300-LCL-201901013/03/PLHĐTC, ngày 28/11/2022;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 7300-LCL-201901013/04/PLHĐTC, ngày 12/12/2023;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 7300-LCL-201901013/05/PLHĐTC, ngày 19/8/2024;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 7300-LCL-201901013/06/PLHĐTC, ngày 22/4/2025;

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 7300-LCL-201901012/HĐTC, ngày 20/9/2019. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 781030, thuộc thửa 2663, tờ bản đồ số 2, diện tích 286,8m^2, đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại khu V, phường

B, quận C, thành phố Cần Thơ (nay là khu vực 4, B, phường C, thành phố Cần Thơ), do ông Nguyễn Văn V1 đứng tên. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C1, ngày 24/9/2019 và đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận C, ngày 25/9/2019. Và các hợp đồng sửa đổi, bổ sung gồm:

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 7300-LCL-201901012/01/PLHĐTC, ngày 19/10/2020;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 7300-LCL-201901012/02/PLHĐTC, ngày 16/11/2021;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 7300-LCL-201901012/03/PLHĐTC, ngày 28/11/2022;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 7300-LCL-201901012/04/PLHĐTC, ngày 12/12/2023;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 7300-LCL-201901012/05/PLHĐTC, ngày 19/8/2024;

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 7300-LCL-201901062/HĐTC, ngày 02/10/2019. Tài sản thế chấp gồm: Xe ô tô con 05 chỗ ngồi, biển số đăng ký 65A-164.45; hiệu HONDA; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028867, cấp ngày 07/9/2018 do ông Nguyễn Văn V1 đứng tên. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C2, ngày 03/10/2019 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03/10/2019. Và các hợp đồng sửa đổi, bổ sung gồm:

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 7300-LCL-201901062/01/PLHĐTC, ngày 19/10/2020;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 7300-LCL-201901062/02/PLHĐTC, ngày 16/11/2021;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 7300-LCL-201901062/03/PLHĐTC, ngày 28/11/2022;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 7300-LCL-201901062/04/PLHĐTC, ngày 12/12/2023;

+ Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 7300-LCL-201901062/05/PLHĐTC, ngày 21/4/2025;

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (14/5/2026), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.2. Về chi phí tố tụng

Công ty TNHH MTV X phải nộp 2.910.000đ (Hai triệu chín trăm mười ngàn đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ để hoàn trả lại cho Ngân hàng N1.

2.3. Về án phí

Công ty TNHH MTV X tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm tranh chấp về kinh doanh thương mại bằng 57.712.000đ (Năm mươi bảy triệu bảy trăm mười hai ngàn đồng).

Ngân hàng N1 được nhận lại 57.605.933đ (Năm mươi bảy triệu sáu trăm lẻ năm ngàn chín trăm ba mươi ba đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0004290, ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát KV1-VL;
- Tòa án ND tỉnh Vĩnh Long;
- THA DS tỉnh VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tấn Thành